

PHẦN IV

KHUNG BÁO CÁO

Phát triển bền vững

Nhằm tối ưu hóa nguồn lực phát triển bền vững, Coteccons chuẩn hóa khung báo cáo phát triển bền vững tham chiếu theo các tiêu chuẩn quốc tế GRI, IFRS S1 & S2 và SASB. Nhờ tích hợp đánh giá "Trọng yếu kép" cùng tham vấn các bên liên quan, doanh nghiệp minh bạch hóa hệ thống quản trị rủi ro và cam kết hướng tới mục tiêu Net Zero 2050.

Vấn đề trọng yếu (material topics) là những chủ đề phản ánh những tác động đáng kể nhất của tổ chức đến kinh tế, môi trường và con người, bao gồm cả các tác động đến quyền con người (định nghĩa theo GRI 3 – 2021).

Dựa trên tiêu chuẩn GRI 3 (GRI 2021), Coteccons rà soát và xác định các vấn đề trọng yếu nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phát triển bền vững. Kể từ năm 2025, bên cạnh đánh giá trọng yếu theo tác động (impact materiality), Coteccons bổ sung đánh giá trọng yếu về tài chính (financial materiality) kết hợp tham chiếu tiêu chuẩn IFRS S1 & S2 để thực hiện đánh giá trọng yếu kép trên cả hai chiều: Tác động của công ty đến môi trường – xã hội và ảnh hưởng của các yếu tố môi trường – xã hội đến tài chính.

Năm 2026, Coteccons tiếp tục đánh giá và cập nhật toàn diện danh mục vấn đề trọng yếu đối chiếu với các chuẩn mực quốc tế (Sáng kiến Báo cáo toàn cầu – GRI, Các Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp quốc – SDGs, Hội đồng Chuẩn mực Kế toán bền vững – SASB, và Chuẩn mực Công bố Thông tin Tài chính liên

quan đến bền vững – IFRS S1 & S2) và khung pháp lý trong nước, bao gồm Chiến lược Tăng trưởng Xanh quốc gia, Kế hoạch/Định hướng Kinh tế Tuần hoàn của ngành Xây dựng và hơn hết cam kết Net Zero 2050 của Việt Nam. Đồng thời, Coteccons tham chiếu các bộ chỉ số phát triển bền vững quan trọng như Chỉ số Phát triển bền vững Việt Nam (VNSI), Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững (CSI)...

Song song, Coteccons tham vấn các bên liên quan gồm chủ đầu tư, nhà thầu phụ, nhà cung cấp, người lao động, cộng đồng và các tổ chức đánh giá ESG. Kết quả tham vấn được tích hợp vào khung quản trị rủi ro doanh nghiệp, bảo đảm các rủi ro và cơ hội ESG được nhận diện, đánh giá và giám sát một cách hệ thống.

Kết quả rà soát và đánh giá cho thấy danh mục vấn đề trọng yếu về cơ bản vẫn phù hợp với bối cảnh hoạt động trong chuỗi giá trị của Coteccons, đồng thời được bổ sung một số vấn đề mới nhằm phản ánh sát hơn thực tiễn phát triển trong ngành Xây dựng và định hướng phát triển của quốc gia. Phạm vi quản trị và thực hiện cũng được mở rộng để đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao về minh bạch thông tin, thẩm định chuỗi cung ứng và ứng phó biến đổi khí hậu. Coteccons duy trì rà soát định kỳ hằng năm hoặc khi bối cảnh có thay đổi đáng kể.

Xác định

CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Coteccons áp dụng phương pháp "Trọng yếu kép" tham chiếu theo tiêu chuẩn GRI, IFRS S1 & S2 và SASB. Mô hình này giúp đánh giá toàn diện tác động hai chiều giữa doanh nghiệp với môi trường - xã hội và tài chính, đảm bảo quản trị rủi ro hiệu quả.

Quy trình thực hiện đánh giá các vấn đề trọng yếu của Coteccons bao gồm các bước sau:

Xác định chủ đề trọng yếu kép

STT	Chi tiết
Bước 1: Hiểu rõ bối cảnh về Coteccons	▶ Rà soát toàn bộ các hoạt động kinh doanh, hệ sinh thái và các bên liên quan trong chuỗi giá trị. ▶ Thực hiện đánh giá các xu hướng toàn cầu và các vấn đề ESG đang và sẽ tác động đến ngành Xây dựng trên cơ sở khung pháp lý Việt Nam về môi trường, lao động, an toàn xây dựng... Đồng thời tham chiếu các tiêu chuẩn quốc tế như GRI, IFRS S1 & S2, SASB, Mục tiêu Phát triển bền vững của Liên Hợp quốc (SDGs)... ▶ Sự kết hợp giữa các tiêu chuẩn quốc tế và các yêu cầu đặc thù của ngành Xây dựng tại Việt Nam giúp Coteccons xây dựng phương pháp đánh giá toàn diện và phù hợp với bối cảnh hoạt động thực tế.
Bước 2: Xác định các tác động thực tế và tiềm tàng	▶ Tham vấn các bên liên quan để xác định các tác động thực tế, tiềm tàng, tích cực và tiêu cực của các vấn đề trọng yếu. ▶ Đánh giá các chức năng và mức độ có thể chịu ảnh hưởng từ các tác động tích cực và tiêu cực. ▶ Nhận diện các biện pháp quản trị để giảm thiểu hoặc khắc phục các tác động tiêu cực.
Bước 3: Đánh giá mức độ trọng yếu	▶ Đánh giá mức độ tác động của các vấn đề trọng yếu trên toàn bộ Coteccons. ▶ Đánh giá mức độ tác động của các vấn đề trọng yếu của các bên liên quan trong chuỗi giá trị của Coteccons: Nhà đầu tư, cổ đông, các đối tác cung cấp, nhà thầu phụ, công nhân, cơ quan hữu quan, cộng đồng địa phương,...
Bước 4: Ưu tiên các tác động để thực hiện báo cáo	▶ Thiết lập ngưỡng và ma trận để xác định những chủ đề trọng yếu. ▶ Lập nhóm các tác động vào từng chủ đề cụ thể. ▶ Tích hợp vào hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp và trở thành nền tảng cho việc xây dựng chiến lược và thiết lập mục tiêu phát triển bền vững. ▶ Đề xuất xác định các chủ đề trọng yếu cần được kiểm soát và công bố trong báo cáo.

MA TRẬN CÁC KHÍA CẠNH TRỌNG YẾU

Dựa trên tiêu chuẩn của Hội đồng Chuẩn mực Kế toán bền vững (SASB) về những vấn đề trọng yếu của đặc thù ngành và ý kiến quan tâm của các bên liên quan trong chuỗi giá trị, các chủ đề được xác định theo phương pháp tiếp cận “Trọng yếu kép” (Double Materiality), kết hợp giữa kỳ vọng của các bên liên quan (trực hoành) và mức độ ưu tiên trong Chiến lược Phát triển bền vững hằng năm (AOP) (trục tung), từ đó, Coteccons xác định các vấn đề trọng yếu như sau:

ĐÁNH GIÁ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TẠI COTECCONS



KINH TẾ

- 1. Hiệu quả hoạt động kinh tế
- 2. Tạo dựng Thương hiệu bền vững



XÃ HỘI

- 8. Sức khỏe và An toàn lao động
- 9. Môi trường làm việc hạnh phúc
- 10. Nâng cao năng lực và kỹ năng
- 11. Phát triển cộng đồng bền vững



MÔI TRƯỜNG

- 3. Tuân thủ Pháp luật môi trường
- 4. Phát thải khí nhà kính
- 5. Chuỗi cung ứng xanh
- 6. Tối ưu 3R hướng đến kinh tế tuần hoàn
- 7. Tác động đến hệ sinh thái

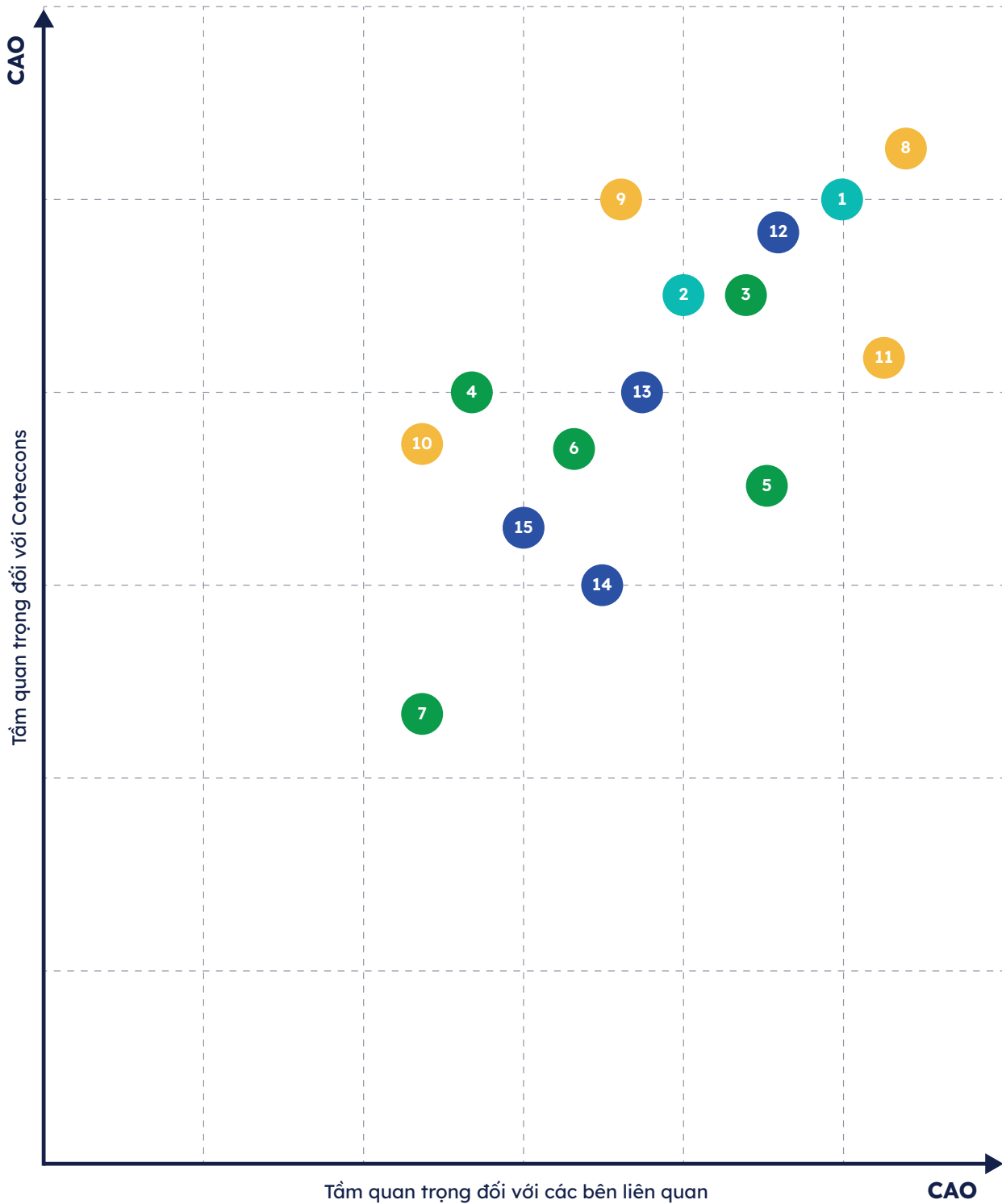


QUẢN TRỊ

- 12. Đạo đức và liêm chính
- 13. Tiếp quản định hướng mới của Thủ tướng Chính phủ về PTBV
- 14. Hợp tác vững chắc
- 15. Tích hợp chuyển đổi số

MA TRẬN CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN CHIẾN LƯỢC



Các cơ hội & RỦI RO VỀ CÁC VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU

Trên cơ sở ma trận trọng yếu, Coteccons chủ động nhận diện sớm các rủi ro và cơ hội trong toàn bộ chuỗi vận hành.

Dưới đây là bảng tóm tắt cơ hội và rủi ro về các vấn đề trọng yếu của Coteccons:

Trụ cột	SDGs	Khía cạnh	Những rủi ro ESG liên quan	Loại rủi ro	Cơ hội
KINH TẾ		Hiệu quả hoạt động kinh tế	► Rủi ro gián đoạn hoạt động: Sự gián đoạn nguồn cung nguyên vật liệu cho công trường. ► Rủi ro về thiên tai và khí hậu: Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu như mưa bão, ngập lụt làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công. ► Rủi ro tiếp cận vốn và khách hàng mới: Các khách hàng FDI và khách hàng nước ngoài đòi hỏi tiêu chuẩn ESG khắt khe và khả năng tiếp cận nguồn vốn bị hạn chế đối với các ngành có mức phát thải cao hoặc không có cam kết ESG.	► Rủi ro chuyển đổi ► Rủi ro vật lí	► Cơ hội mở rộng thị trường: Nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng trúng thầu với khách hàng FDI có yêu cầu ESG cao. ► Cơ hội tiếp cận vốn xanh: Thực hành ESG hiệu quả hướng tới xây dựng "Green Profile" để tiếp cận nguồn vốn ưu đãi và tín dụng xanh.

Sau khi thực hiện đánh giá ma trận trọng yếu, Coteccons tiến hành đánh giá các cơ hội và rủi ro liên quan để đảm bảo các rủi ro được nhận diện trước trong chiến lược quản trị rủi ro của công ty. Đồng thời, Coteccons nhận diện các cơ hội tiềm năng trong quá trình vận hành và phát triển bền vững của công ty.

Trụ cột	SDGs	Khía cạnh	Những rủi ro ESG liên quan	Loại rủi ro	Cơ hội
KINH TẾ		Tạo dựng thương hiệu bền vững	► Rủi ro danh tiếng: Thông tin truyền thông thiếu nhất quán hoặc không đúng thực tế (greenwashing) làm giảm niềm tin của các bên liên quan.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội định vị thương hiệu dẫn đầu ngành “Industry Leader”: Thương hiệu bền vững giúp củng cố niềm tin “Trust capital”, giữ vững tệp khách hàng trung thành, thu hút khách hàng FDI, nhà đầu tư và thu hút nhân tài.
MÔI TRƯỜNG		Tuân thủ pháp luật môi trường	► Rủi ro pháp lý: Vi phạm pháp luật môi trường dẫn tới xử phạt và gián đoạn hoạt động. ► Rủi ro danh tiếng: Ảnh hưởng đến danh tiếng của doanh nghiệp.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội củng cố uy tín pháp lý: Đảm bảo tuân thủ pháp luật môi trường nghiêm túc giúp tránh xử phạt. Tạo dựng niềm tin với Cơ quan hữu quan và chủ đầu tư trong hoạt động thi công
		Phát thải khí nhà kính	► Rủi ro minh bạch và báo cáo: Không đáp ứng yêu cầu đo lường, báo cáo và xác minh nguồn phát thải rõ ràng ở 3 phạm vi (Phạm vi 1-2-3).	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội nâng cao độ tin cậy dữ liệu: Tích hợp IT giúp đo lường phát thải chính xác, tiết kiệm thời gian và hỗ trợ quyết định chiến lược của HĐQT và Tiểu ban ESG ► Cơ hội đón đầu quy định về kiểm kê khí nhà kính: Sẵn sàng đáp ứng yêu cầu kiểm kê khí nhà kính (Phạm vi 1-2-3) trước khi bắt buộc. ► Cơ hội tiếp cận tài chính xanh: Dữ liệu phát thải minh bạch đầu tiên là sự chuẩn bị cần thiết cho định hướng kiểm kê Khí nhà kính của Chính phủ. Xây dựng hệ thống kiểm kê Khí nhà kính là cơ sở tiếp cận vốn ưu đãi và khách hàng quốc tế.

Trụ cột	SDGs	Khía cạnh	Những rủi ro ESG liên quan	Loại rủi ro	Cơ hội
MÔI TRƯỜNG		Chuỗi cung ứng xanh	► Rủi ro gián đoạn hoạt động: Sự gián đoạn nguồn cung nguyên vật liệu khi các nhà cung cấp không đáp ứng đủ các yêu cầu về tiêu chí ESG hoặc chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu (bão, lụt...).	► Rủi ro chuyển đổi ► Rủi ro vật lý	► Cơ hội nâng cao chuỗi giá trị: Xây dựng mạng lưới nhà cung cấp đạt chuẩn ESG, tăng tính ổn định nguồn cung, đồng hành cùng các đối tác cùng chí hướng và giảm rủi ro gián đoạn nguồn cung. Ngoài ra, tiết kiệm chi phí với các chiến lược mua hàng tập trung. ► Cơ hội định vị thương hiệu: Trở thành đối tác ưu tiên của các chủ đầu tư khi yêu cầu chuỗi cung ứng bền vững, vật liệu xanh để đạt chuẩn các tiêu chuẩn công trình xanh.
	   	Tối ưu 3R hướng đến Kinh tế tuần hoàn	► Rủi ro tài chính và vận hành: Không tối ưu tuần hoàn vật liệu làm tăng chi phí, phát thải và rủi ro tuân thủ môi trường đồng thời gây ra tình trạng lãng phí.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội tạo ra nguồn thu mới: Thanh lý vật liệu thừa (thép vụn) mang lại doanh thu và giảm chi phí xử lý chất thải. ► Cơ hội thúc đẩy kinh tế tuần hoàn: Tối ưu vòng đời vật liệu, giảm phát thải và lãng phí tài nguyên bằng cách tái sử dụng thép thừa làm rào chắn lan can, hố sâu,... để đảm bảo an toàn.
	  	Tác động đến hệ sinh thái	► Rủi ro chiến lược: Không đạt hiệu quả giảm phát thải hoặc tín chỉ carbon không được công nhận. ► Rủi ro thiên tai, khí hậu: Ảnh hưởng trực tiếp bởi biến đổi khí hậu làm giảm tác động của cây trồng đến hệ sinh thái và nơi sinh sống của các loại động vật quý hiếm như Vọc gáy trắng... (Các hoạt động Cotecccons đang chung tay cùng kiến tạo với các cơ quan hữu quan, doanh nghiệp và bà con địa phương).	► Rủi ro chuyển đổi ► Rủi ro vật lý	► Cơ hội tạo lập tín chỉ carbon: Rừng trồng có tiềm năng không chỉ giảm phát thải mà còn tạo lập tín chỉ cacbon để sẵn sàng thực hiện quy định hạn ngạch phát thải từ Nhà nước. ► Cơ hội thực hiện hóa trách nhiệm với môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu: Khẳng định cam kết bảo vệ và nâng cao nhận thức về hệ sinh thái và đa dạng sinh học, đồng thời tạo dựng kế sinh nhai bền vững cho bà con vùng cao.

Trụ cột	SDGs	Khía cạnh	Những rủi ro ESG liên quan	Loại rủi ro	Cơ hội
XÃ HỘI	 	Sức khỏe và An toàn lao động	► Rủi ro vận hành và pháp lý: Tai nạn lao động ở công trường hoặc sức khỏe người lao động suy giảm không thể đáp ứng được các giai đoạn cao điểm của công trình. ► Rủi ro tài chính: Chi phí bồi thường, xử phạt và gián đoạn sản xuất đối với các trường hợp thiếu an toàn/tai nạn lao động.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội nâng cao năng suất: Lực lượng lao động khỏe mạnh, an toàn giúp đảm bảo tiến độ các giai đoạn thi công, đặc biệt là cao điểm. ► Cơ hội về chi phí: Hạn chế các khoản chi phí bồi thường, xử phạt hành chính và thiệt hại do gián đoạn hoạt động phát sinh từ tai nạn lao động.
	  	Môi trường làm việc hạnh phúc	► Rủi ro về hiệu quả của các chính sách: Các chính sách về quyền và trách nhiệm của cán bộ nhân viên được xây dựng hài hòa và truyền thông nội bộ một cách hiệu quả để tránh xảy ra xung đột lợi ích.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội xây dựng các chính sách gắn kết nhân viên: Các chính sách đảm bảo môi trường làm việc hạnh phúc giúp tăng động lực, giữ chân nhân tài và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp tích cực. ► Cơ hội thu hút nhân tài: Từ nỗ lực xây dựng một môi trường làm việc hạnh phúc với các dấu ấn Great Place to Work, HR Asia Award... là nền tảng thu hút nhân và giữ chân nhân tài.
	 	Nâng cao năng lực và kỹ năng	► Rủi ro chênh lệch kỹ năng nguồn nhân lực: Kỹ năng của người lao động theo kịp yêu cầu công nghệ, tiêu chuẩn mới của ngành Xây dựng và chuyển đổi số, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng công việc, đồng thời làm gia tăng khoảng cách về trình độ giữa cán bộ nhân viên. ► Rủi ro về tính hiệu quả: Nội dung đào tạo thiếu thực tiễn, không sát nhu cầu công việc dẫn đến lãng phí nguồn lực.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội nâng cao năng suất và chất lượng: Đội ngũ có kỹ năng cao giúp tăng năng suất, giảm sai sót và đáp ứng các tiêu chuẩn mới và khắt khe từ bên ngoài. ► Cơ hội thu hút và giữ chân nhân tài: Xây dựng văn hóa học tập và lộ trình phát triển năng lực rõ ràng tăng sự gắn bó.

Trụ cột	SDGs	Khía cạnh	Những rủi ro ESG liên quan	Loại rủi ro	Cơ hội
XÃ HỘI	     	Phát triển cộng đồng bền vững	► Rủi ro chiến lược: Các chương trình trách nhiệm xã hội (CSR) triển khai rời rạc với chuỗi giá trị của Cotecccons, không gắn với chiến lược phát triển cộng đồng dài hạn và không duy trì liên tục hằng năm. Điều này làm giảm tác động bền vững đến cộng đồng và người lao động. ► Rủi ro danh tiếng: Chương trình thực hiện thiếu minh bạch hoặc không đúng đối tượng thụ hưởng sẽ ảnh hưởng đến uy tín của công ty.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội tạo tác động cộng đồng bền vững: Chuỗi chương trình (Xây Tết, Chuyển tàu Hạnh phúc, Học bổng Xây Nền Ước Mơ,...) duy trì liên tục hằng năm và mở rộng quy mô tiếp cận giúp gắn kết người lao động và cộng đồng địa phương.
	 	Đạo đức và liêm chính	► Rủi ro quản trị và danh tiếng: Sai lệch hoặc thiếu nhất quán trong công bố ESG/ khí hậu làm giảm niềm tin nhà đầu tư, đặc biệt nguồn đầu tư FDI. ► Rủi ro quản trị: Những vấn đề pháp lý, tài chính và mất quyền tham gia đầu thầu do yếu kém trong quản trị.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội củng cố niềm tin nhà đầu tư: Công bố minh bạch, nhất quán giúp thu hút dòng vốn FDI và nâng cao điểm đánh giá ESG của doanh nghiệp. ► Cơ hội nâng cao năng lực quản trị: Các cơ chế/chính sách được thực hiện hiệu quả như chống tham nhũng... khẳng định đạo đức kinh doanh minh bạch và bảo vệ quyền tham gia đầu thầu.
	 	Xây dựng và phát triển theo định hướng của Chính phủ về PTBV	► Rủi ro chiến lược: Quá trình chuyển đổi theo định hướng phát triển bền vững diễn ra chậm hoặc thiếu đồng bộ, khiến tổ chức khó đáp ứng kịp các yêu cầu mới về pháp lý, thị trường và công nghệ.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội xây dựng văn hóa bền vững: Đưa ESG vào thực hành hằng ngày của các phòng ban, tăng nhận thức và năng lực chuyển đổi toàn công ty theo định hướng PTBV của Chính phủ.

Trụ cột	SDGs	Khía cạnh	Những rủi ro ESG liên quan	Loại rủi ro	Cơ hội
QUẢN TRỊ		Hợp tác vững chắc	► Rủi ro thực thi: Kết quả nghiên cứu có thể thiếu tính ứng dụng và chưa sát với đặc thù ngành xây dựng, khiến việc khai thác vào thực tiễn còn hạn chế. ► Rủi ro trong phối hợp thực hiện: Sự phối hợp chưa chặt chẽ, thiếu trao đổi thông tin và phân công chưa rõ ràng có thể làm giảm hiệu quả triển khai các chương trình gây chồng chéo và chậm tiến độ triển khai với các bên liên quan.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội đổi mới sáng tạo: Triển khai mô hình nghiên cứu "Ba nhà" (Nhà nước – Nhà trường – Doanh nghiệp) giúp ứng dụng vật liệu, giải pháp kỹ thuật xây dựng bền vững và chính sách liên quan đến công nhân. ► Cơ hội mở rộng quan hệ đối tác: Hợp tác với cơ quan hữu quan giúp nâng cao uy tín, cập nhật sớm chính sách và phối hợp thực hiện lâu dài.
		Tích hợp chuyển đổi số	► Rủi ro vận hành: Quá trình số hóa thiếu đồng bộ giữa các phòng ban và công trường có thể gây gián đoạn quy trình làm việc trong giai đoạn chuyển tiếp, đặc biệt khi nhân sự chưa theo kịp kỹ năng số. ► Rủi ro an ninh dữ liệu: Dữ liệu số hóa tiềm ẩn nguy cơ rò rỉ và không bảo mật.	► Rủi ro chuyển đổi	► Cơ hội nâng cao hiệu quả vận hành: Số hóa quy trình làm việc giúp tiết kiệm thời gian, giảm sai sót và tăng tính minh bạch dữ liệu giữa các phòng ban và công trường. ► Cơ hội xây dựng nền tảng quản trị số: Dữ liệu tập trung và đồng bộ hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng và chính xác.



Niềm vui của các kỹ sư và công nhân xây dựng khi tham gia dự án Eaton Park (TP.HCM).

Gắn kết

CÁC BÊN LIÊN QUAN

Với mạng lưới đối tác rộng lớn, Coteccons xác định việc lắng nghe và thấu hiểu kỳ vọng của các bên liên quan là nền tảng của chiến lược phát triển bền vững, đồng thời củng cố tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Kết quả gắn kết các bên liên quan không đơn giản là ghi nhận ý kiến mà là căn cứ để công ty xác định các vấn đề trọng yếu, nâng cao hiệu quả quản trị và tạo sự đồng thuận trong toàn hệ sinh thái.

Nguyên tắc gắn kết

Coteccons thực hiện gắn kết các bên liên quan trên 5 nguyên tắc:

- ▶ **Định hướng từ HĐQT:**
Thông qua Tiểu ban Kiểm toán và Rủi ro, HĐQT xác lập định hướng, khẩu vị rủi ro, chiến lược và cơ cấu tổ chức cho chức năng RCA, bảo đảm hệ thống hỗ trợ tối đa hiệu quả hoạt động của công ty.
- ▶ **Nhận diện dựa trên mức độ ảnh hưởng 2 chiều:**
Mức độ tác động của hoạt động công ty đến các bên liên quan, và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đến việc thực hiện mục tiêu chiến lược của công ty.
- ▶ **Sử dụng kênh phù hợp:**
Với đặc thù từng nhóm, thay vì áp dụng một hình thức chung cho tất cả.
- ▶ **Hoạch định kết quả gắn kết vào hệ thống quản trị:**
Mọi ý kiến ghi nhận đều được chuyển hóa thành đầu vào cho việc xác định chủ đề trọng yếu, hoàn thiện chính sách hoặc điều chỉnh kế hoạch hành động.
- ▶ **Duy trì tần suất định kỳ, đồng thời tham vấn đột xuất:**
Khi có thay đổi chính sách pháp lý quan trọng, sự kiện bất thường có tác động lớn, hoặc khi nhận diện được rủi ro ESG mới.

Bảng tóm tắt các kênh gắn kết mà Coteccons sử dụng để chủ động ghi nhận mối quan tâm của từng nhóm: Người lao động, đối tác, khách hàng, nhà đầu tư, cộng đồng và các cơ quan hữu quan

BÊN LIÊN QUAN	PHẠM VI	KÊNH KẾT NỐI	CÁC CHỦ ĐỀ QUAN TÂM CHÍNH VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG NĂM 2026	HOẠCH ĐỊNH PHÁT TRIỂN TIẾP THEO
NGƯỜI LAO ĐỘNG	▶ Hơn 4.000 cán bộ nhân viên (bao gồm nhân sự của Coteccons, Unicons, Sinh Nam, UG M&E và GEO Foundations). ▶ Hơn 32.000 công nhân của các nhà thầu phụ.	▶ Khảo sát, tham vấn, đánh giá năng lực và nhu cầu. ▶ Tổ chức nghiên cứu chuyên sâu. ▶ Đối thoại trực tiếp thông qua các buổi họp về an toàn và sinh hoạt chuyên môn. ▶ Coteccons duy trì kênh tiếp nhận phản ánh tập trung do Ban Quản trị rủi ro, Tuân thủ và Kiểm toán nội bộ chủ trì, áp dụng chung cho cả cán bộ nhân viên và đối tác kinh doanh. Đường dây nóng: 028-35142277 Thư điện tử: baocao-tuanthu@coteccons.vn ▶ Khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên. ▶ Đào tạo tăng cường năng lực. ▶ Mở Trung tâm Tư vấn tâm lý (The Happy Coteccons).	▶ Môi trường làm việc an toàn và công bằng. ▶ Chế độ lương thưởng và phúc lợi ổn định. ▶ Phát triển và đào tạo nghề nghiệp. ▶ Lộ trình thăng tiến công việc. ▶ Quan hệ lao động hài hòa và gắn kết. ▶ Cân bằng công việc – cuộc sống.	▶ 1.136 phiếu khảo sát được thực hiện tại một số công trường trong năm 2026, bao gồm các đợt khảo sát chuyên đề. ▶ Khảo sát tại chương trình Xây Tết: 559 phiếu. ▶ Khảo sát chuyên đề về giới tại Hòn Thơm: 130 phiếu. ▶ Phối hợp khảo sát 2 đề tài nghiên cứu: 200 phiếu từ dự án Trường Đại học Khoa học Sức khỏe, Đại học Quốc gia TP/HCM và 247 phiếu từ dự án The OpusK (Metropole 1.14). ▶ 89.561 giờ đào tạo cho nhân viên.	▶ Lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cán bộ, nhân viên để hướng tới môi trường làm việc hạnh phúc. ▶ Củng cố và đảm bảo môi trường làm việc an toàn, công bằng và bình đẳng. ▶ Duy trì cơ chế gắn kết cán bộ nhân viên và người lao động qua các cơ chế và kênh kết nối khác nhau.
CHỦ ĐẦU TƯ/KHÁCH HÀNG/ CỔ ĐÔNG	▶ Trong nước và quốc tế.	▶ Thông cáo báo chí. ▶ Website ▶ Bản tin nhà đầu tư. ▶ Đại hội đồng cổ đông thường niên. ▶ Gặp gỡ nhà đầu tư (Shareholders’ Day, Earnings Call, Site tour). ▶ Hội nghị nhà đầu tư.	▶ Hiệu quả tài chính dài hạn gắn với tăng trưởng bền vững. ▶ Chiến lược phát triển của công ty. ▶ Quản trị doanh nghiệp và mức độ tích hợp ESG. ▶ Quản trị rủi ro đặc biệt, rủi ro tài chính và vận hành.	▶ Tỷ lệ tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 đạt 61% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. ▶ Gặp gỡ nhà đầu tư: Hơn 1.000 cổ đông tham gia. ▶ Các cuộc đối thoại/tiếp xúc với nhà đầu tư và công ty chứng khoán: 37 lượt.	▶ Tiếp nhận và phản hồi ý kiến của cổ đông/nhà đầu tư/công ty chứng khoán. ▶ Áp dụng các thông lệ tốt nhất để công bố thông tin minh bạch. ▶ Tiếp nhận ý kiến đóng góp của nhà đầu tư/cổ đông để tích hợp vào vận hành, ESG của công ty. ▶ Nhận diện và phân tích các rủi ro liên quan để thiết lập quy trình phản ứng hiệu quả.

BÊN LIÊN QUAN	PHẠM VI	KÊNH KẾT NỐI	CÁC CHỦ ĐỀ QUAN TÂM CHÍNH VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG NĂM 2026	HOẠCH ĐỊNH PHÁT TRIỂN TIẾP THEO
ĐỐI TÁC NHÀ CUNG CẤP/ NHÀ THẦU PHỤ	▶ 29.738 đối tác/nhà cung cấp/nhà thầu phụ/đối tác liên quan trong chuỗi cung ứng.	▶ Tổ chức hội nghị nhà cung cấp. ▶ Tổ chức các hội thảo tăng cường năng lực. ▶ Phổ biến Phiếu Đánh giá thực hành phát triển bền vững (ESG Scorecards). ▶ Triển khai đánh giá rủi ro trong quan hệ lao động (lồng ghép nội dung nhân quyền trong hợp đồng). ▶ Hợp tác với các chương trình ESG. ▶ Kết nối mạng lưới “Đồng chí hướng” trong phát triển bền vững.	▶ Chất lượng thi công, an toàn và tính ổn định trong toàn bộ vòng đời dự án. ▶ Chuỗi cung ứng xây dựng bền vững và có trách nhiệm. ▶ Thực hành kinh doanh có đạo đức, đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan. ▶ Đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp trong quá trình thi công và hợp tác. ▶ Minh bạch thông tin và trách nhiệm trong quản lý dự án và truyền thông. ▶ Nâng cao năng lực thích ứng và chuyển đổi bền vững của các đối tác trong chuỗi giá trị.	▶ Tổ chức ngày vinh danh và trao kỷ niệm chương cho các nhà cung cấp. ▶ Thực hiện đánh giá định kỳ 2.055 NTP/NCC bao gồm tiêu chí ESG. ▶ Thực hiện đánh giá ESG Scorecard với 347 đơn vị (đối tác, nhà cung cấp, nhà thầu phụ) trong chuỗi cung ứng ngành Xây dựng. ▶ Đồng hành tổ chức các hoạt động ESG (GreenUP Marathon, Xây Tết, Hái Trắng về làng...).	▶ Tích hợp kết quả gắn kết vào việc hoàn thiện tiêu chí lựa chọn và đánh giá nhà thầu, đối tác. ▶ Thúc đẩy đào tạo và nâng cao năng lực, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn ESG trong chuỗi cung ứng. ▶ Tăng cường quản trị chất lượng, an toàn và đạo đức kinh doanh trong toàn bộ chuỗi giá trị xây dựng. ▶ Phát triển quan hệ hợp tác dài hạn dựa trên minh bạch, trách nhiệm và định hướng bền vững.
CƠ QUAN HỮU QUAN	▶ Chính phủ, các cơ quan chức năng, các đơn vị chuyên môn, giám sát tuân thủ từ Trung ương tới địa phương.	▶ Thường xuyên cập nhật các chính sách, chủ trương mới của Chính phủ. ▶ Vận hành hệ thống báo cáo tuân thủ (về môi trường, chính sách). ▶ Tham gia Đối thoại Chính phủ - Doanh nghiệp. ▶ Tham gia hội thảo chuyên ngành, tập huấn và phổ biến chính sách.	▶ Tuân thủ các quy định và luật pháp. ▶ Đóng góp vào sự phát triển của ngành Xây dựng. ▶ Đạo đức kinh doanh. ▶ Đóng góp kinh tế - xã hội.	▶ Tham dự 14 hội thảo chuyên ngành, tập huấn và phổ biến chính sách. ▶ Hợp tác với 288 đơn vị cơ quan Nhà nước liên quan. ▶ Phối hợp với các bộ và sở, ban ngành liên quan: Sở Nội vụ TP.HCM, PC07, Báo Nhân Dân, Saigon Times Foundation và các cơ quan ban ngành địa phương...	▶ Đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật. ▶ Chủ động tham gia đóng góp ý kiến. ▶ Tham dự và phối hợp triển khai các chương trình phát triển ngành và kinh tế địa phương.

BÊN LIÊN QUAN	PHẠM VI	KÊNH KẾT NỐI	CÁC CHỦ ĐỀ QUAN TÂM CHÍNH VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	CÁC KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG NĂM 2026	HOẠCH ĐỊNH PHÁT TRIỂN TIẾP THEO
CỘNG ĐỒNG CÔNG CHÚNG	▶ Phạm vi 34 tỉnh thành trên cả nước, đặc biệt là các địa phương có hoạt động của dự án.	▶ Đối thoại với cộng đồng lân cận và công trường đang hoạt động về tác động môi trường. ▶ Xây dựng cơ chế tiếp nhận phản ánh, kiến nghị tại dự án. ▶ Tham vấn/đánh giá nhu cầu cộng đồng. ▶ Thiết lập kênh công bố thông tin minh bạch, bao gồm hợp tác với báo chí/truyền thông. ▶ Hợp tác với địa phương trong triển khai các hoạt động môi trường - xã hội.	▶ Tác động môi trường từ hoạt động xây dựng. ▶ Công bố thông tin minh bạch. ▶ Mức độ tiếp nhận và cơ chế phản ánh thông tin. ▶ Các chương trình trách nhiệm cộng đồng (CSR). ▶ Đa dạng sinh học và kế sinh nhai bền vững. ▶ Ứng phó với biến đổi khí hậu.	▶ 100% công trường đều có kênh tiếp nhận khiếu nại, thắc mắc. ▶ 100% các chương trình trách nhiệm cộng đồng được thực hiện đánh giá kết quả thực hiện. ▶ Hợp tác với chính quyền và cộng đồng địa phương trong các dự án cộng đồng: Thực hiện hơn 100 chương trình trách nhiệm xã hội được nhiều cơ quan thông tấn báo chí lan tỏa trên diện rộng.	▶ Nâng cao quản lý tác động môi trường và duy trì minh bạch thông tin. ▶ Hoàn thiện và số hóa cơ chế tiếp nhận, phản hồi cộng đồng. ▶ Tăng cường hợp tác địa phương và tạo giá trị bền vững. ▶ Hỗ trợ thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu.
TỔ CHỨC XÃ HỘI VÀ CHUYÊN MÔN	▶ Viện nghiên cứu, trường đại học, các tổ chức trong nước và quốc tế.	▶ Hợp tác nghiên cứu. ▶ Chia sẻ thông tin. ▶ Hội thảo, tham gia diễn đàn và đóng góp chuyên môn.	▶ Kinh doanh đạo đức và minh bạch của công ty. ▶ Ngành xây dựng bền vững với tư cách tổng thầu. ▶ Nghiên cứu về tích hợp và ứng dụng vật liệu xanh trong xây dựng. ▶ Thông lệ tốt nhất và hoạch định phát triển bền vững của doanh nghiệp. ▶ Ứng phó với biến đổi khí hậu.	▶ Triển khai thực hiện 3 đề tài nghiên cứu khoa học hợp tác cùng Đại học Quốc gia. ▶ Tham gia hội thảo, diễn đàn trong nước và quốc tế. ▶ Hội viên chính thức của Hội đồng Công trình Xanh Việt Nam (VGBC) và Hiệp hội Doanh nghiệp Xanh TP.HCM (HGBA).	▶ Ghi nhận ý kiến từ hiệp hội và tổ chức chuyên môn làm cơ sở để hoàn thiện chính sách và định hướng phát triển bền vững. ▶ Hợp tác triển khai các sáng kiến để tiên phong trong lĩnh vực xây dựng bền vững và chuỗi cung ứng xanh.